

KHÁM SẢN PHỤ VÀO CHUYỂN ĐẠ

1. Lý do nhập viện: Đánh giá xem sản phụ có cần phải cấp cứu hay không?

Ví dụ: Lý do nhập viện: Thai 36 tuần (kinh chót)+ ra huyết âm đạo.

2. Khai thác tiền sử sản khoa, quá trình mang thai:

- Sản phụ có khám thai định kỳ hay không? Nếu có thì có sổ khám thai hay không?
Đánh giá xem quá trình mang thai có bình thường hay không?

- Tuổi thai hiện tại là bao nhiêu?

- Nếu có bất thường thì đã được xử trí như thế nào?

Ví dụ: + Trong quá trình mang thai sản phụ tăng cân khoảng 6 kg thai suy dinh dưỡng?

+ Sản phụ bị cao huyết áp khi thai được 30 tuần + tiền sản giật?

- Sản phụ có nhớ ngày kinh cuối không? Có đi siêu âm ở 3 tháng đầu hay không?
Đây là các dữ kiện dùng để tính tuổi thai.

Ví dụ: kinh cuối: 12/04/2004 + dự sanh: 19/01/2005, hiện tại thai được 37 tuần (28/12/2004).

- Tiền căn sản khoa, phụ khoa của sản phụ. Phát hiện những bất thường để có hướng xử trí thích hợp.

Ví dụ : PARA: 1011, Sản phụ sanh thường 1 lần cách đây 3 năm, bé trai nặng 3200g, sau sanh không có gì bất thường. Sản phụ bị sảy thai 1 lần cách đây 2 năm khi thai được 8 tuần. Hiện tại bà ta có 1 con.

- Tiền căn nội khoa, ngoại khoa của sản phụ: phát hiện những bất thường để có hướng xử trí thích hợp.

Ví dụ: bị cao huyết áp, mô viêm ruột thừa cách đây 3 năm

3. Khám tổng quát:

- Khám tim, phổi.

- Đo bề cao tử cung (BCTC) và vòng bụng (VB).

- Tính tuổi thai, ước lượng trọng lượng thai (ít có giá trị). Phát hiện bất thường.

Ví dụ: đa thai, đa ối ... bề cao tử cung lớn hơn tuổi thai, thai suy dinh dưỡng trong tử cung, thiếu ối ... bề cao tử cung nhỏ hơn tuổi thai.

Ví dụ: BCTC: 32 cm; VB: 96cm, ULTLT: 3200g.

- Đánh giá cơn co tử cung. Chẩn đoán phân biệt chuyển dạ thật hay giả.
- Phát hiện những bệnh lý làm cơn co tử cung bất thường.

Ví dụ: nhau bong non thì cơn co tử cung cường tính.

- Tìm nguyên nhân gây chuyển dạ kéo dài.

+ Do cơn co thừa. Ví dụ: có 3 cơn co trong 10 phút: co 25" nghỉ 230"; co 30" nghỉ 3; có 25" nghỉ 245"

- Thủ thuật Leopold: ấn định ngôi, thế và xem thai có lọt hay chưa?

Ví dụ: ngôi đầu, thế trái, chưa lọt.

- Nghe tim thai:

+ Đánh giá sức khỏe của thai.

+ Tim thai là yếu tố quan trọng quyết định phương pháp và thời điểm chấm dứt thai kỳ.

+ Tùy theo ngôi thai mà vị trí nghe tim thai khác nhau.

Ví dụ: tim thai nghe ở dưới rốn, ở 4 bên phải. Nhịp tim 150 lần/ 1 phút, đều, rõ.

- Khám cổ tử cung: độ mở, độ xóa, hướng, mật độ.

+ Xác định giai đoạn chuyển dạ. Chuyển dạ thật sự bắt đầu khi cơn co tử cung

đều đặn (rất khó xác định giai đoạn này).

+ Phân loại giai đoạn chuyển dạ phụ thuộc vào độ mở của cổ tử cung.

Ví dụ: cổ tử cung mở 4 cm, xóa 50%, trung gian, mật độ mềm.

- Khám xem ối còn hay ối vỡ. Nếu ối còn thì xem ối dẹt hay ối phồng. Nếu ối đã vỡ thì xem màu sắc của nước ối. Màu sắc nước ối có thể giúp đánh giá tình trạng của thai.

Ví dụ: ối vỡ hoàn toàn, nước ối xanh lã.

- Khám ngôi thai. Xác định ngôi thai, kiểu thế, độ lọt để có hướng xử trí thích hợp.

- Có búi huyết thanh không. Có dấu hiệu chèn ép xương không?

Ví dụ: ngôi chằm, kiêu thể chằm chậu trái trước, lọt + 1, có bướu huyết thanh nhỏ.

- Khám khung chậu trong:

+ Là 1 trong những yếu tố đánh giá xem sản phụ có thể sanh ngã âm đạo hay không.

+ Eo trên: có sờ chạm móm nhô hay không? Nếu sờ chạm thì đường kính móm nhô – hậu vệ là bao nhiêu?

+ Eo giữa: 2 gai hông nhọn hay tù? Nếu 2 gai hông nhọn, khoảng cách giữa 2 gai hông là bao nhiêu?

+ Eo dưới: góc vòm vệ nhọn hay tù? Khoảng cách giữa 2 ụ ngồi là bao nhiêu?

Ví dụ: móm nhô sờ không chạm, hai gai hông tù, góc vòm vệ tù.

4. Chẩn đoán:

- Con so hay con rạ (nếu là con rạ thì con thứ mấy) ?

- Tuổi thai bao nhiêu tuần (tính theo: kì kinh cuối hay siêu âm 3 tháng đầu) ?

- Ngôi – Kiêu thể gì? (thường thì hiện nay không ghi nữa)

- Chuyển dạ giai đoạn nào ?

- Bất thường kèm theo là gì?

Ví dụ: Con lần 2 - Thai 40 tuần 2 ngày - Ngôi chằm - Kiêu thể chằm chậu trái trước - Chuyển dạ giai đoạn Ib - Tiền sản giật nhẹ.

Chẩn đoán hiện nay: Con lần 2 thai 40 tuần 2 ngày/Ngôi chằm / Chuyển dạ giai đoạn Ib / Tiền sản giật

5. Xử trí:

- Nếu các yếu tố thuận lợi và bất lợi khi sanh ngã âm đạo.

- Quyết định sẽ theo dõi sanh ngã âm đạo hay phải mổ lấy thai.

Ví dụ: yếu tố thuận lợi sanh ngã âm đạo: sức khỏe mẹ bình thường, tim thai tốt, khung chậu bình thường.. yếu tố không thuận lợi khi sanh ngã âm đạo kiêu thể sau...